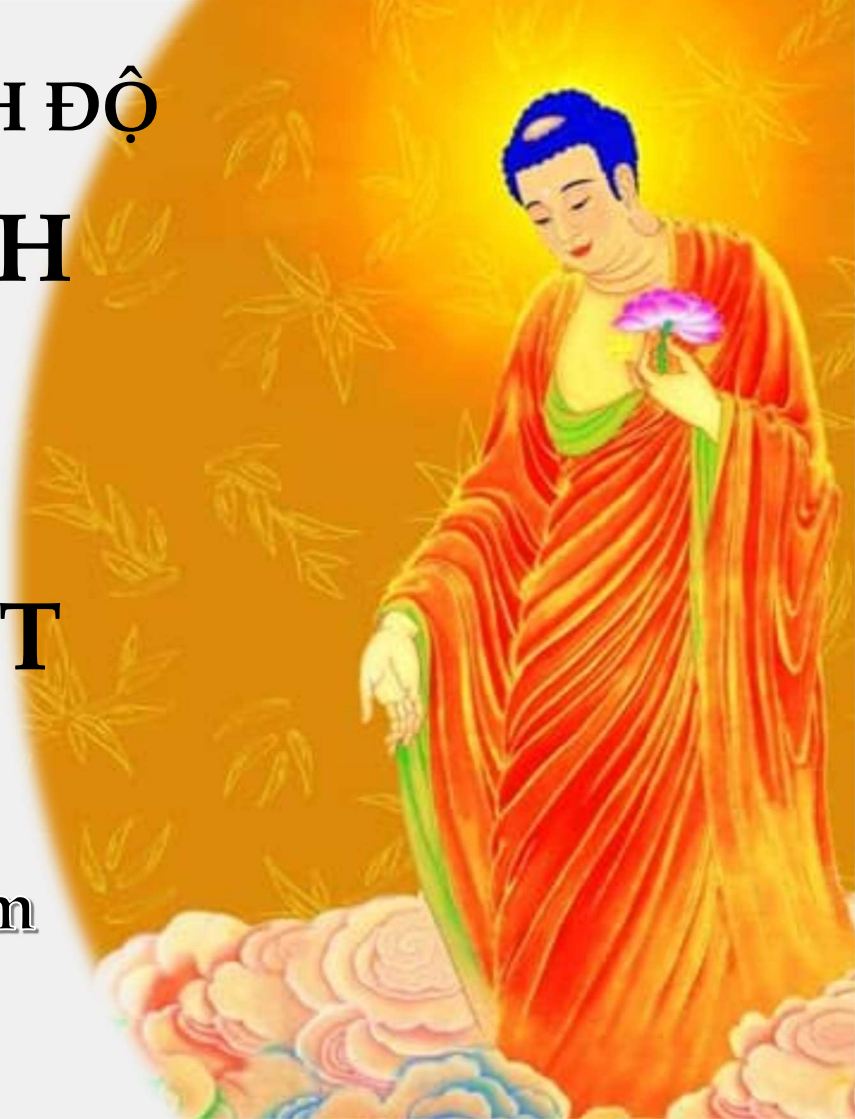


NGHI THỨC TỊNH ĐỘ
TỤNG KINH
A DI ĐÀ
&
NIỆM PHẬT

2:00pm – 3:30pm



NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

NIỆM HƯƠNG

(chủ lễ thắp 3 cây nhang quỳ ngay thẳng, cầm hương ngang trán niệm bài Cúng Hương)

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án lam xóa ha (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

**Án - ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,
bà phạ truật độ hám.** (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

**Năng mờ tam mãn đa, một đà nẫm,
Án - độ rô, độ rô, địa vĩ ta bà-ha.** (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cúng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

KỠ NGUYỆN

Tư thời đệ tử chúng đảnh phúng tụng đại thừa kinh A Di Đà chuyên tu Tịnh độ hồi hướng Tây Phương. Nguyện thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, đại bi Quan Thế Âm Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát, biến pháp giới chư đại Bồ-tát, chư Hiền Thánh Tăng tùy từ quang giáng đạo tràng chứng minh công đức, gia hộ cho chúng con tội chướng, báo chướng, phiền não chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu sanh về cõi Phật.

(đứng lên cắm nhang lên lư hương, rồi chắp tay đứng thẳng và tụng lớn).

TÁN PHẬT

Pháp Vương vô thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhơn chi Đạo-sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

TÁN LƯU HƯƠNG

**Kim lư vừa bén chiên đàn
Khắp xông pháp-giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu kiết-tường
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiền
Pháp-thân toàn thể hiện tiền
Chứng minh hương nguyện phước liền ban cho.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phậ¹t ra xá lợi, phậ¹t sa phậ¹t sâm, Phậ¹t ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cấn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.

Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cấn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cấn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha. (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng

Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp

Con nay thấy nghe được thọ trì

Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật, Bồ-tát. (3 lần)

PHẬT NÓI KINH A DI ĐÀ

Hán dịch: nhà Dao Tần Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập. Việt dịch: HT Thích Trí Tịnh

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ kheo câu hội: Đều là bậc A La Hán, mọi người đều quen biết, như là:

Trưởng lão Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Đại Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà-Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lâu Đà, những vị đại đệ tử như thế.

Và hàng Đại Bồ-tát: Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ-tát, Càn Đà Ha Đề Bồ-tát, Thường Tinh Tấn Bồ-tát, cùng với các vị đại Bồ-tát như thế và với vô lượng chư Thiên như ông Thích Đề Hoàn Nhơn, v.v... đại chúng cùng đến dự hội.

Bấy giờ Đức Phật bảo ngài Trưởng lão Xá Lợi Phất rằng:

“Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, trong thế giới đó có Đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang nói pháp.”

Xá Lợi Phất ! Cõi đó vì sao tên là Cực Lạc?

Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! lại trong cõi Cực Lạc có bảy tầng bao lơn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp

vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất. Vàng, bạc, lưu-ly, pha-lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao. Trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu-ly, pha-lê, xa-cừ, xích-châu, mã-nã. Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của Đức Phật đó, thường trỗi nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời

mạn-đà-la. Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy đũa hoa đựng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức Đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bốn quốc ăn cơm xong đi kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá Lợi Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch-hạc, Khổng-tước, Anh-võ, Xá-lợi, Ca-lăng-tần-già, Cộng-mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã. Tiếng chim đó diễn nói những pháp như Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Bồ-đề Phần, Bát Thánh Đạo Phần, v.v... Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thả đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng!

Xá Lợi Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao? Vì cõi của Đức Phật đó không có ba đường dữ.

Xá Lợi Phất! Cõi của Đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó do Đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hoá làm ra đấy thôi.

Xá Lợi Phất! Trong cõi nước của Đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động màn lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hoà chung.

Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phất! Cõi nước của Đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá Lợi Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi sáng các nước trong mười phương không bị chướng ngại, vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật A Di Đà thành Phật nhần lại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá Lợi Phất! Lại Đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử, đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được,

hàng Bồ-tát chúng cũng đông như thế.

Xá Lợi Phất! Cõi nước của Đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc bất thối chuyển. Trong đó có rất nhiều vị bậc nhất sanh bổ-xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói thôi!

Xá Lợi Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó. Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc Thượng thiện như thế câu hội một chỗ.

Xá Lợi Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức nhưn duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói

đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của Đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn. Thời người đó đến lúc lâm chung Đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh Chúng hiện thân ở trước người đó.

Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền được vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế. Nếu có chúng sanh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của Đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có đức A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật,

Diệu Âm Phật, ... hằng hà sa số những Đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng:

“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phất! Thế giới phương Nam, có đức Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật,... hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài, trùm khắp cõi tam thiên đại thiên, mà nói lời thành thật rằng:

“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phất! Thế giới phương Tây, có đức Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật, Tịnh Quang Phật,... hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lười rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phất! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trử Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật, ... hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lười rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng:

“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phất! Thế giới phương dưới, có đức Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, ... hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng:

“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phất! Thế giới phương trên, có đức Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu

Di Sơn Phật,... hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng:

“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phất! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là kinh: Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?

Xá Lợi Phất! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của Đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn ấy đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thối chuyển nơi đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Xá Lợi Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói.

Xá Lợi Phất! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của Đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thối chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá Lợi Phất! cho nên các thiện nam tử, thiện nữ nhân, nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia.

Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này:

“Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hy

hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”.

Xá Lợi Phất! Phải biết rằng: Ta ở trong đời ác ngũ trước, thực hành việc khó này, đặng thành bậc Vô Thượng Chánh Giác, và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá Lợi Phất cùng các vị Tỳ kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A-tu-la, v.v... nghe lời của Đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận, đánh lễ Phật mà lui ra.

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật, Bồ-tát. (3 lần)

A DI ĐÀ PHẬT TÁN

Tây phương giáo chủ

Tịnh Độ Năng Nhon

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Phát nguyện thệ hoằng thâm

Thượng phẩm thượng sanh

Đồng phó Bửu-liên thành.

XUNG TỤNG 48 NGUYỆN ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

1. Nguyên thứ nhất: Tôi thành Phật được,
Thì nước tôi là nước tịnh thanh.

Ngục hình, ngục quỷ, súc sanh,
Thấy đều chẳng có sanh thành nơi đây.

2. Nguyên thứ hai: Nước này tịnh giới,
Đàn bà cùng con gái tịch nhiên.

Những người trong cõi Nhân, Thiên,
Cùng loài cầm thú cần chuyên tu hành.

Thấy đều đặng hóa sanh thọ cảm
Thất bảo trì, cứu phẩm Liên hoa.

3. Nguyên thứ ba: Dân chúng Phật đà,
Khi cần ăn uống hóa ra sẵn sàng.
Bát thất bảo, bửu bành đặng lăm,
Trăm món ngon khỏi sắm ở đâu.
Ăn rồi khí dụng liền tiêu,
Khỏi cần phải rửa, phải lau nhọc nhằn.
4. Nguyên thứ tư: Nhân dân trong nước,
Muốn áo quần, khăn lược, mào giầy.
Thảy đều hóa đủ sẵn bày,
Khỏi mua, khỏi giặt, khỏi may cực lòng.
5. Nguyên thứ năm: Giáp vòng địa lợi,
Từ đất bằng lên tới hư không.
Thảy đều lầu các, điện cung,

Cùng là cây trái, ao sông, cửa nhà.
Các thứ ấy đều là trân bảo,
Cùng bá thiên hoa báu, hương thơm.
Hiệp nhau thành tạo, kết đơm,
Trau dồi trang sức, cho làm phiền ba.
Mùi hương ấy xông ra khắp đủ,
Cả mười phương hưởng thụ cấp kỳ.
Chúng sanh hạnh nguyện chuyên trì,
Tin và tưởng Phật, đến thì vãng sanh.
6. Nguyện thứ sáu: Dân lành quốc độ,
Thương kính nhau, ví tợ ruột rà.
Không lời qua lại bất hòa,
Không ganh, không ghét, sanh ra tranh giành.

7. Nguyên thứ bảy: Dân sanh trong nước,

Không có lòng uế trược dâm ô.

Cũng không có tánh tục thô,

Cùng là nóng giận, hồ đồ, ngu si.

8. Nguyên thứ tám: Chuyên trì thiện niệm,

Cứ đường ngay tiem tiem lướt đi.

Nếu ai muốn nói chuyện gì,

Người kia hiểu ý tức thì khỏi phân.

9. Nguyên thứ chín: Chúng dân từ thiện,

Tai chẳng nghe những chuyện không lành.

Có đâu sự ác, sự hành,

Mấy điều nghiệp chướng đã thành vô danh.

10. Nguyên thứ mười: Chúng sanh đều ví,

Huyễn thân là mộng mị mà thôi.

Vậy nên lòng chẳng nhiễm đời,

Tánh không tham muốn, khắp nơi vui cười.

11. Nguyên mười một: Tiên, người tuy khác,

Hình dung đồng một sắc vàng y.

Mặt mày nghiêm chỉnh phương phi,

Trong ngần đẹp đẽ, không chi sánh bằng.

12. Nguyên mười hai: Mười phương thế giới,

Thiên, Nhân cùng các loại súc sanh.

Hóa thân về cõi Lạc thành

Chứng ngôi Duyên giác, Thanh văn trùng trùng.

Ngôi thiền tọa tẩm lòng tịch tịnh,

Hiệp cùng nhau tính tuổi ít nhiều.

Chẳng hề biết đặng bao nhiêu,
Ngàn, muôn, ức kiếp số nhiều khó phân.
13. Nguyên mười ba: Thiên Nhân trên giải,
Hiệp cùng nhau đếm mãi dân cư.
Không hề biết rõ số dư,
Tại An Dưỡng quốc nhiều như cát Hằng.
14. Nguyên mười bốn: Dân trong quốc độ,
Thảy thảy đồng trường thọ miên miên.
Không sao biết đặng số niên,
Sống lâu vô lượng, vô biên kiếp đời.
15. Nguyên mười lăm: Dân thời thanh tịnh,
Trụ vào nơi thật tánh trạm nhiên.
Ly chư loạn tướng đảo điên,

Đắc vô phân biệt, mãn viên Niết bàn.

**16. Nguyên mười sáu: Lạc bang dân chúng,
Vui vẻ mà thọ dụng đủ điều.**

**Thả đồng với các Tỳ kheo,
Chứng phần Vô lậu hết theo sự đời.**

**17. Nguyên mười bảy: Khi tôi thành Phật,
Sẽ giảng kinh, thuyết thật độ sanh.**

**Làm cho sở nguyện đắc thành,
Công tôi giảng đạo trọn lành hơn ai.**

**18. Nguyên mười tám: Hóa thai khỏi dục,
Người người đều đắc Túc mạng thông.**

**Rõ điều tiền kiếp xa trông,
Hằng hà sa số như đồng kim sanh.**

19. Nguyên mười chín: **Chúng sanh ức vạn,
Đắc thần thông Thiên nhãn tịnh quang.**

**Thấy toàn vũ trụ mười phương,
Trùng trùng duyên khởi thể gian tỏ tường.**

20. Nguyên hai mươi: **Tây phương dân chúng,
Thiên nhĩ thông, đắc dụng nghe xa.**

**Những lời thuyết pháp bủa ra,
Của trăm ngàn ức Phật đà khẩu tuyên.**

21. Nguyên hăm một: **Nhân, Thiên trong nước,
Tha tâm thông biết được chẳng sai.**

**Những điều tâm niệm mỗi loài,
Thập phương thế giới không ngoài tánh linh.**

22. Nguyên hăm hai: **Chúng sanh quốc độ,**

Thần túc thông đắc ngộ rong chơi.

Bao hàm thế giới nơi nơi,

Vượt qua một mạch mau thời hơn bay.

23. Nguyên hăm ba: Khi tôi thành Phật,

Danh hiệu tôi vang dội mười phương.

Phật và đại chúng tán dương,

Còn dân trong nước lai vương tôi hoài.

Thiên, Nhân cùng các loài thú vật,

Niệm danh tôi cho thật chí thành.

Sanh lòng vui vẻ, hiền lành,

Lâm chung sẽ đặng hóa sanh sen vàng.

24. Nguyên hăm bốn: Ánh quang minh chiếu,

Nơi đâu tôi, tuyệt diệu rõ ràng.

Mặt trời cùng ánh mặt trăng,
Tuy là sáng tỏ chẳng bằng Phật quang.
25. Nguyên hăm lăm: Hào quang tôi chói,
Khắp cùng nơi chốn tối khúc quanh.
Thiên, Nhân cùng các súc sanh,
Thấy liền đặng khởi lòng thành quy y.
26. Nguyên hăm sáu: Bất kỳ nhân, thú,
Trong mười phương vũ trụ vân vân.
Nhờ hào quang chiếu đến thân,
Từ hòa tâm tánh hơn dân cõi Trời.
27. Nguyên hăm bảy: Tiên, người phát ý,
Tâm Bồ-đề, trì chí giới trai.
Lục Ba-la-mật quảng khai,

Làm nhiều công đức chẳng sai một thì.

Khi thọ mạng tới kỳ viên mãn,

Có tôi cùng các hạng Tăng lành,

Phóng quang tiếp dẫn vãng sanh,

Đặng làm Bồ-tát tại thành Lạc bang.

28. Nguyên hăm tám: Thiên, Nhân vũ trụ,

Nghe danh tôi sắm đủ bửu bàng.

Hương, hoa, đặng, chúc huy hoàng.

Tràng phan, bảo cái cúng dường Như Lai.

Tạo tháp, tự, trì trai thanh tịnh,

Làm việc lành tâm định tưởng tôi.

Tưởng luôn trọn một ngày thôi,

Chắc là sẽ đặng nước tôi rước về.

29. Nguyên hăm chín: Nhân, Thiên mười cỏi,
Nếu dốc lòng ra khỏi bến mê.

Hiệu tôi mười niệm chuyên bề,
Lâm chung sẽ đặng sanh về Lạc bang.

Trừ những kẻ hung tàn hỗn tạp,
Cùng những người Phật pháp dễ khinh,

Ai mang tội ấy vào mình,

A-Tỳ địa ngục thọ hình chung thân.

30. Nguyên ba mươi: Thiên, Nhân, cầm thú,
Trong thập phương vũ trụ khôn lường.

Trước đà tạo tội thường thường,

Sau nghe danh Phật, tỏ tường cung khai.

Cầu sám hối, trì trai, giới sát,

Nguyện làm lành, nước Phật mong sanh.

Lâm chung sẽ đặng công lành,

Khỏi Tam đồ khổ, hóa sanh Liên đài.

31. Nguyện bạ̉m mốt: Tiên, người mười cảnh,

Nghe danh tôi, lễ đánh theo về.

Vui mà tu hạnh Bồ-đề,

Người người cung kính, một bề tán dương.

32. Nguyện bạ̉m hai: Thập phương thế giới,

Những đàn bà, con gái chán đời.

Phát tâm tín niệm danh tôi,

Thân sau tránh khỏi phục hồi nữ nhơn.

33. Nguyện bạ̉m ba: Chúng dân mới tới,

Quả vô sanh bất thối chứng liền.

Lại thêm quả Phật siêu nhiên,
 Ngoại trừ những vị bốn nguyên độ sanh.
 Tôi sẽ giúp cho thành sở mộ,
 Tới tha phương tế độ hàm linh.
 Hạnh tu Bồ-tát rất tinh,
 Lại còn lấy sức oai linh hộ truyền.
 Cho người ấy tinh chuyên tấn bộ,
 Cùng chúng sanh tín thọ pháp huyền,
 Bồ-đề, Tịch diệt, Phổ Hiền,
 Tấn thêm Tối thắng, cần chuyên thi hành.
 34. Nguyên bản bốn: Dân lành trong nước,
 Độ chúng sanh, dùng đủ mọi phương.
 Ước nguyện sẽ đặng như lòng,

Bao nhiêu nghiệp ác ba đường khởi mang.

35. Nguyên bạ̉m lặm: Các hàng Bồ-tát,

Muốn cúng dường chư Phật đậ̀u đậ̀u.

Hoa hương, aṇh lạc, trậ̀n chậ̀u,

Liền đi khắp đậ̀u, vừa hậ̀u bự̃a ặn.

36. Nguyên bạ̉m sáu: Muôn ngàn báu vật,

Muốn cúng dường chư Phật, Thặ́nh Hiệ̀n.

Ước ra thì có đủ liệ̀n,

Cúng dâng khắp cả về miệ̀n chừa trựa.

37. Nguyên bạ̉m bảy: ai vừa đọ̣c tụng,

Hoặ̣c thọ̣ trì, phụng cúng chư Kinh,

Đặ̣ng tài biệ̣n luậ̣n thộ̀ng mìṇh,

Lại thệ̀m Bát-nhã, trí lậ̀nh cao siệ̀u.

38. Nguyên bấm tám: Giảng điều pháp lý,
Đủ viên thông, đầy trí tuệ tâm,
Nghĩa kinh cùng với pháp âm,
Dầu rằng vi diệu cao thâm đều cùng.

39. Nguyên bấm chín: Quốc trung Bồ-tát,
Thảy thảy đồng đồng bạt kiên cần.
Mỗi người đều đặng kim thân,
Bấm hai tướng tốt, mười phân sắc màu.
Thuyết các pháp gồm thâm đạo Phật,
Cũng y như chư Phật đương thời.

40. Bốn mươi nguyên: Nước của tôi,
Hoàn toàn tinh sạch, chiếu soi một màu.
Chư Bồ-tát ví như muốn thấy,

Cõi Phật nào là thấy chẳng ngoa.

Dòm trong "bảo thọ" hiện ra,

Cảnh nào Phật nấy như là soi gương.

41. Nguyên bốn một: Mọi đường công đức,

Bồ-tát nào chưa được hoàn toàn.

Đặng nghe, đặng thấy "Đạo tràng",

Bề cao cho đến bốn ngàn Na do.

42. Nguyên bốn hai: Các đồ nhật dụng,

Quốc độ tôi thiết đúng tinh minh.

Chói ngời hình sắc đẹp xinh,

Dầu Thiên nhãn chẳng nhìn hình đặng đâu.

43. Nguyên bốn ba: Ai ai trong nước,

Chỉ mong cầu nghe được pháp kinh.

Tự nhiên sở nguyện đắc thành,
Không chờ mời thỉnh, thường tình thế gian.
44. Nguyên bốn bốn: Thanh văn, Duyên giác,
Trong nước tôi đều đắc oai thần.
Hào quang tỏ rạng vô ngần,
Biện tài thuyết pháp ngang phần Pháp vương.
45. Nguyên bốn lăm: Tha phương Bồ-tát,
Nghe danh tôi tấn phát phụng hành.
Thấy đều đặng pháp tịnh thanh,
Định thần, giải thoát, phước lành thưởng ban.
Như ai muốn cúng dường Phật pháp,
Trong một giờ đi khắp hà sa.
Tuy là đường xá rất xa,

Định thần không lạc, thiền na chẳng lìa.

46. Nguyên bốn sáu: Chư tôn Bồ-tát

Ở tha phương nghe đạt danh tôi.

Quy y tinh tấn vừa rồi,

"Định thiền bình đẳng" phục hồi bốn nguyên.

Đắc pháp nhãn lên ngôi chánh giác,

Đặng thấy thường các bậc Như Lai.

47. Lời nguyện bốn bảy như vậy:

Tha phương Bồ-tát về đầy nước tôi.

Hướng đạo cả tâm hồi bất nhị,

Chẳng thối lui địa vị cao sâu.

48. Lời nguyện bốn tám báu mầu:

Tha phương Bồ-tát khấu đầu quy y.

Chư vị ấy đặc kỳ sở nguyện,
Nhất, nhị, tam Nhẫn thiện Pháp vương.
Pháp môn của Phật khôn lường,
Thập phương vững trụ dẫn đường chúng sanh.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

ĐÁNH LỄ 12 THÁNH HIỆU PHẬT A DI ĐÀ

1. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Vô Lượng Quang Như Lai.
2. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Vô Biên Quang Như Lai.
3. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Vô ngại Quang Như Lai.
4. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Vô Đối Quang Như Lai.

5. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Diệm Vương Quang Như Lai.
6. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Thanh Tịnh Quang Như Lai.
7. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Hoan Hỷ Quang Như Lai.
8. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Trí Huệ Quang Như Lai.

9. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Nan Tư Quang Như Lai.
10. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Bất Đoạn Quang Như Lai.
11. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Vô Xưng Quang Như Lai.
12. Nam mô An Dưỡng quốc, cực lạc giới Di Đà Hải Hội,
Siêu Nhật Nguyệt Quang Như Lai.

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-Tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-Nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-Bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư. Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ,

Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

TÁN ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm

Năm Tu-di uyển chuyển bạch hào

Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc

Trong hào quang hóa vô số Phật

Vô số Bồ-tát hiện ở trong

Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh

Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.

**Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức Từ-bi nhiếp thọ.**

**Nam-mô Tây-phương Cực Lạc Thế giới
Đại từ Đại bi A Di Đà Phật.**

Nam-mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não.
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ Vô-sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng-sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Nay chính là ngày chư Tăng giải hạ, đem đức lành chú nguyện chúng sanh, chúng con một dạ vui mừng, chí thành trì tụng, nguyện đem công đức này, dâng lên khắp mười phương ba ngôi Tam Bảo, Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức đại từ đại bi A Di Đà Phật, cùng chư vị Bồ-tát, tịnh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho Cửu Huyền Thất Tổ, cha mẹ nhiều đời của đệ tử, cùng tất cả chúng sanh sớm rõ đường lành thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sanh Lạc Quốc. Ngưỡng mong oai đức vô cùng, xót thương tiếp độ.

Phổ nguyện: âm siêu dương thái, pháp giới chúng-sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

TAM TỰ QUY Y

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm
nhập Kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống
lý đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng-sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.